



CN1

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
VSS	VDD	VO	/WR	/RD	/CS	AO	RST	DO	D1
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
D2	D3	D4	D5	D6	D7	NC	VOUT	A	K

CN2

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
VSS	VDD	VO	AO	/WR	/RD	DO	D1	D2	D3
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
D4	D5	D6	D7	/CS	RST	VOUT	SEL1	NC	NC
								21	22
								NC	NC

CN3

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
DB0	DB1	DB2	DB3	YDIS	FLM	M	LP	CP	VDD	VSS	VEE	VO	NC

NOTES:

- |                             |                       |
|-----------------------------|-----------------------|
| 1.DISPLAY TYPE:             | STN/BLUE              |
| 2.VIEWING DIRECTION:        | 6:00                  |
| 3.POLARIZER MODE:           | TRANSMISSIVE/NEGATIVE |
| 4.OPERATING TEMP:           | -20°C--+70°C          |
| 5.STORAGE TEMP:             | -30°C--+80°C          |
| 6.VDD:                      | +5V                   |
| 7.DRIVE METHOD:             | 1/240DUTY 1/17BIAS    |
| 8.DRIVE:                    | SED1335FOA            |
| 9.BACKLIGHT:                | CCFL(WHITE)           |
| 10.ALL UNMARKED TOLERANCES: | ±0.3mm                |

**北京思普瑞特科技发展有限公司**

绘图:	型号:	320240A8	单位:	mm
审核:	版号:	0	电话:	010-51661178
批准:	日期:		传真:	010-62988681